

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
KHU VỰC 11 Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
TỈNH ĐẮK LẮK

Bản án số: 36/2026/HS-ST
Ngày: 08-4-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 - TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Khánh Thoa;

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Đông Nguyệt;

Ông Trần Đại Minh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Thái Đức Duy - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 11 – tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Tấn Duy- Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 4 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11 - tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 27/2026/TLST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2026/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 3 năm 2026 đối với bị cáo:

Phạm Hoài B (tên gọi khác: không), sinh ngày 10/5/1998 tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: **khu phố C, phường B, tỉnh Đắk Lắk**; nghề nghiệp: không; giới tính: Nam; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: **Phạm Phi V** (chết) và bà **Đinh Thị Kim L**, sinh năm 1978; có vợ: **Trần Thị Y**, sinh năm 1999; có 02 con, lớn sinh năm 2018, nhỏ sinh năm 2022;

Tiền án: Ngày 03/7/2024 bị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên xét xử phúc thẩm tuyên phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/5/2025.

Tiền sự: Ngày 28/11/2025 bị **Công an phường B** xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Nhân thân:

Ngày 30/3/2020 bị **Phòng C Công an tỉnh P** xử phạt hành chính 3.000.000 đồng về hành vi sử dụng vũ khí trái quy định;

Ngày 03/8/2021 bị **Công an xã A** xử phạt hành chính 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy;

Ngày 22/3/2022 bị Công an xã A xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản;

Ngày 23/11/2023 bị Công an xã A xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy;

Ngày 14/12/2023 bị Công an thành phố T xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản, chấp hành nộp phạt ngày 15/12/2023;

Ngày 18/12/2025 bị Công an phường B xử phạt hành chính 1.750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, chưa chấp hành nộp phạt.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 22/12/2025 tại Trại tạm giam số 2, Công an tỉnh Đ; có mặt.

Bị hại: Anh Nguyễn Văn L1, sinh năm 1986; cư trú tại: khu phố P, phường B, tỉnh Đắk Lắk; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Anh Trần Thắng L2, sinh năm 1994; cư trú tại: khu phố C, phường B, tỉnh Đắk Lắk; vắng mặt.

Anh Trần Thắng T, sinh năm 1998; cư trú tại: khu phố C, phường B, tỉnh Đắk Lắk; vắng mặt.

Bà Đinh Thị Kim L, sinh năm 1978; cư trú tại: khu phố C, phường B, tỉnh Đắk Lắk; có mặt.

Chị Trần Thị Y, sinh năm 1999; cư trú tại: khu phố C, phường B, tỉnh Đắk Lắk; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 03/7/2024, Phạm Hoài B bị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên xét xử phúc thẩm tuyên phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, chưa được xóa án tích. Sáng ngày 09/12/2025, B đi ngang qua nhà anh Nguyễn Văn L1 ở khu phố P, phường B, tỉnh Đắk Lắk thấy nhà anh L1 nuôi gà đá ở trong sân vườn nên B nảy sinh ý định trộm cắp gà của anh L1. Đến khoảng 03 giờ ngày 10/12/2025, B điều khiển xe mô tô biển số 78C1- 415.76 của bà Đinh Thị Kim L (mẹ ruột B) đi đến nhà anh L1. B đỗ xe ngoài đường bê tông, leo tường rào lưới B40 vào trong sân vườn nhà anh L1 bắt trộm 01 con gà cồ đá lông đỏ tía, có trọng lượng 3,6kg và 01 con gà cồ đá lông xám, có trọng lượng 3,6kg đang nuôi nhốt trong lồng sắt ở góc sân vườn, B bỏ 01 con vào trong áo khoác đang mặc, còn 01 con B ôm trên tay trái rồi điều khiển xe đem 02 con gà vừa trộm được về nhà nuôi. Đến ngày 12/12/2025, B đem con gà cồ đá lông đỏ tía bán cho anh Trần Thắng L2 ở khu phố C, phường B, tỉnh Đắk Lắk với giá 1.500.000 đồng, số tiền này Bảo tiêu xài cá nhân hết. Đến ngày 17/12/2025, anh L1 đến nhà B phát hiện B đang nuôi nhốt con gà cồ đá lông xám bị mất trộm nên báo cáo Công an phường B. Qua làm

việc, B thừa nhận hành vi bắt trộm gà, Công an phường B đã thu giữ 02 con gà trên và trả lại cho anh L1.

Kết luận định giá tài sản số 06/HĐĐTS ngày 30/12/2025 của Hội đồng định giá tài sản phường B, kết luận: 01 con gà cồ đá màu lông đỏ tía, trọng lượng 3,6kg có giá trị 438.000 đồng và 01 con gà cồ đá lông xám, có trọng lượng 3,6kg có giá trị 438.000 đồng. Tổng giá trị 02 con gà là 876.000 đồng.

Về dân sự: Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Thắng L2 không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Về vật chứng: Hiện đang tạm giữ 01 áo khoác dài tay màu đen có mũ trùm đầu, phía trước áo có logo màu trắng; 01 áo thun ngắn tay màu đen, phía trước có logo màu trắng đen; 01 đôi dép loại dép Lào, đế màu trắng xanh, trên quai dép có chữ “Hotmarzz” màu trắng; 01 quần đùi thun màu đen của bị cáo.

Cáo trạng số 23/CT-VKSKV11 ngày 12/3/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - tỉnh Đắk Lắk đã truy tố bị cáo Phạm Hoài B về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản”; áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, phạt bị cáo từ 09 tháng đến 01 năm tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam. Về trách nhiệm dân sự: không xem xét. Về xử lý vật chứng: đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; trả lại cho bị cáo 01 áo khoác dài tay màu đen có mũ trùm đầu, phía trước áo có logo màu trắng; 01 áo thun ngắn tay màu đen, phía trước có logo màu trắng đen; 01 đôi dép loại dép Lào, đế màu trắng xanh, trên quai dép có chữ “Hotmarzz” màu trắng; 01 quần đùi thun màu đen.

Bị cáo khai nhận có thực hiện hành vi trộm cắp hai con gà của anh Nguyễn Văn L1, đã bán một con cho anh Trần Thắng L2 để lấy tiền tiêu xài còn một con nhốt ở nhà hoang bên cạnh nhà bị cáo như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát. Hiện nay hai con gà đã trả lại cho anh L1, bị cáo cũng đã trả lại tiền cho anh L2.

Bị hại khai bị mất hai con gà chọi như mô tả của bị cáo và đã nhận lại gà, không yêu cầu bị cáo bồi thường, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà L khai không biết bị cáo dùng xe mô tô của mình đi trộm cắp tài sản, đã nhận lại xe và tại phiên tòa không có yêu cầu bồi thường. Chị Y khai có nhận chuyển khoản tiền của người khác chuyển cho bị cáo 1.000.000 đồng nhưng không biết đây là tiền gì, đã đưa lại cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Trong thời gian tạm giam, bị cáo đã biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Đ, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - tỉnh Đắk Lắk, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận: vào khoảng 03 giờ 00 phút ngày 10/12/2025, tại nhà anh Nguyễn Văn L1 ở địa chỉ khu phố P, phường B, tỉnh Đắk Lắk, bị cáo Phạm Hoài B đã có hành vi lén lút bắt trộm 02 con gà cồ đá của anh Nguyễn Văn L1 có tổng giá trị 876.000 đồng. Bị cáo B đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên (nay là Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk) xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 37/2024/HS-PT ngày 03/7/2024, bị cáo chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của anh Nguyễn Văn L1. Do đó, hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tài sản thuộc quyền sở hữu của người khác đồng thời gây mất trật tự, an ninh ở địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có sức khỏe nhưng không kiểm thu nhập bằng sức lao động chân chính của mình mà lại thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác. Bị cáo có một tiền sự và nhân thân xấu nên cần có mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để tiếp tục răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, xét bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tại phiên tòa, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên áp dụng những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, giảm cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của pháp luật mà yên tâm cải tạo trở thành người có ích cho xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Đinh Thị Kim L, ông Trần Thắng L2 không có yêu cầu bồi thường thiệt hại nên không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Vật chứng hiện đang tạm giữ 01 áo khoác dài tay màu đen có mũ trùm đầu, phía trước áo có logo màu trắng; 01 áo thun ngắn tay màu đen,

phía trước có logo màu trắng đen; 01 đôi dép loại dép Lào, đế màu trắng xanh, trên quai dép có chữ “Hotmarzz” màu trắng; 01 quần đùi thun màu đen của bị cáo không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án nên trả lại cho bị cáo.

[7] Đối với bà **Đinh Thị Kim L** là chủ sở hữu xe mô tô biển số 78C1-415.76, không biết bị cáo **Phạm Hoài B** sử dụng xe mô tô đi trộm cắp nên không đồng phạm với bị cáo; chị **Trần Thị Y** là vợ bị cáo nhận 1.000.000 đồng từ anh **Trần Thắng T** chuyển khoản tiền mua gà nhưng chị không biết là tiền gì, không biết **B** trộm cắp tài sản, cũng không biết số tiền này là tiền do bán tài sản trộm cắp mà có nên không xem xét trách nhiệm hình sự; ông **Trần Thắng L2** mua 01 con gà do **Phạm Hoài B** bán nhưng không biết đây là tài sản do trộm cắp mà có nên hành vi không cấu thành tội phạm.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo **Phạm Hoài B** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Phạt bị cáo **Phạm Hoài B** 09 (chín) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam (ngày 22/12/2025).

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà **Đinh Thị Kim L**, ông **Trần Thắng L2** không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Trả lại cho bị cáo **Phạm Hoài B** 01 áo khoác dài tay màu đen có mũ trùm đầu, phía trước áo có logo màu trắng; 01 áo thun ngắn tay màu đen, phía trước có logo màu trắng đen; 01 đôi dép loại dép Lào, đế màu trắng xanh, trên quai dép có chữ “Hotmarzz” màu trắng; 01 quần đùi thun màu đen.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 07/4/2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an tỉnh Đ** và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 11 - Đắk Lắk).

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo **Phạm Hoài B** phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà **Đinh Thị Kim L**, chị **Trần Thị Y** được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan các ông **Trần Thắng L2**, **Trần Thắng T** vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND khu vực 11 – Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Công an tỉnh Đắk Lắk;
- THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Khánh Thoa